

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Số: 163/2019/QĐST - HNGĐ

Quảng Xương, ngày 04 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 211/2019/TLST ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Vũ Thị H, sinh năm: 1987

HKTT: Thôn H, xã Th, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã K, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Văn B, Sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn H, xã Quảng Th, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn B tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngày 07/9/2009 vì vậy là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 05 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã không còn tin tưởng, chia sẻ và thông cảm cho nhau. Cuộc sống gia đình có nhiều căng thẳng và mệt mỏi. Nay chị H và anh B xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục

đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị H và anh B là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn B có 03 con chung là Nguyễn Vũ Ánh H, sinh ngày 09/3/2010; Nguyễn Vũ Huyền T, sinh ngày 08/5/2013 và Nguyễn Vũ Hiếu M, sinh ngày 18/9/2017. Chị H và anh B thỏa thuận: chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ánh H và cháu M. Anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Anh B cấp dưỡng nuôi cháu Ánh H cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu Ánh H đủ 18 tuổi. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là tự nguyện và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị H và anh B thống nhất chị Hải nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là phù hợp, tự nguyện nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (26/8/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn B.

- Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn B có 03 con chung là Nguyễn Vũ Ánh H, sinh ngày 09/3/2010; Nguyễn Vũ Huyền T, sinh ngày 08/5/2013 và Nguyễn Vũ Hiếu M, sinh ngày 18/9/2017. Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ánh H và cháu M. Anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Anh B cấp dưỡng nuôi cháu Ánh H cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2019 cho đến khi cháu Ánh H đủ 18 tuổi. Chị H, anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị H chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng Chị đã nộp 300.000 đồng theo

biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001701 ngày 26/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Xương;
- UBND xã Th, huyện Q;
- Chi cục THA huyện Quảng Xương
- Đương sự;
- Lưu hs

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu